

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 06-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đỗ Toàn và bà Phạm Thị Chuông

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nền– kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Tiến D.** Tên gọi khác: Không, sinh năm 1981, tại: Số 57, Tổ 6, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: Số 57, Tổ 6, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; có vợ và 01 con.

Con ông Vũ Văn M và bà Lê Thị T

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64 ngày 14-5-2007 của Công an quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 16-5-2007 D chấp hành xong khoản tiền phạt.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 28-7-2009 của Công an quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 21-8-2009 D chấp hành xong khoản tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-9-2020 đến ngày 22-9-2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Đại P.** Tên gọi khác: Không, sinh năm 1993, tại:

phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: phường V, quận K, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phạm Đức Q và bà PH Thị M

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt

- Người bị hại: Anh Nguyễn Hà M, sinh năm 1987 và chị Tạ Thị T, sinh năm 1987

Nơi cư trú tại: Khu dân cư D, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

(*Chị T ủy quyền cho anh M*)

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989

Nơi cư trú tại: Khu dân cư L, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27-6-2020 Vũ Tiến D, sinh năm 1981(địa chỉ: Số 57 Tổ 6, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng); Phạm Đại P, sinh năm 1993 (địa chỉ: phường V, quận K, thành phố Hải Phòng) và Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 (địa chỉ: Khu dân cư L, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương) cùng đi đến quán Internet Hà M của anh Nguyễn Hà M, sinh năm 1987 địa chỉ ở Khu dân cư D, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương để chơi điện tử. Khi đi đến quán D, P, H mỗi người thuê 1 máy tính để chơi. Khoảng 23 giờ cùng ngày H không chơi nữa đi về trước. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là các linh kiện điện tử trong cây máy vi tính. D cúi đầu xuống gầm bàn để cây máy tính D đang ngồi chơi điện tử. P thấy vậy hỏi D “ làm gì thế?” D nói “ tìm đồ”. D mở chốt khóa của tủ để cây máy tính và lấy 01 Ram máy tính loại Ddrum 4 kingston16GB, 01 chip máy tính loại CPU Intel i39100F, 01 cạc màn hình loại VGA Ino3D1060 6GB trong cây máy tính. D đưa cho P cầm và nói “ cất đi đừng để ai nhìn thấy”. P nhận Ram và Chip máy tính cho vào túi quần, còn cạc máy tính cất giấu vào trong áo. P biết D lấy trộm thiết bị máy tính và đồng ý giúp D. D tiếp tục lấy 01 Ram máy tính loại Ddrum 4 Kingston16GB, 01 cạc màn hình loại VGA Ino3D1060 6GB trong cây máy tính bên trái cạnh máy tính D vừa lấy trộm rồi để lên ghế ngồi. P tiếp tục cầm Ram máy tính cho vào túi quần và lấy mũ bảo hiểm của P che Cạc màn hình để không bị phát hiện. Sau đó D tiếp tục lấy 01 Chip máy tính loại CPU Intel i39100F trong cây máy

tính cạnh cây máy tính D vừa chơi điện tử rồi về vị trí ghế của mình. D cầm các màn hình mà trước đó P dùng mũ bảo hiểm che lại để vào túi trong áo khoác bò đang mặc và bảo P đi về. P đưa cho D 01 các màn hình mà P cầm trước đó để D cất vào túi bên trong áo khoác bò của D. Sau đó, D và P đi về. Khi ra khỏi quán Internet P đưa tiếp cho D 2 Ram và 1 Chip máy tính, rồi D và P về nhà H. Đến sáng ngày 28-6-2020 D đến khu vực chợ Sắt- thành phố Hải Phòng bán cho người đàn ông không quen biết 02 Ram, 02 Chip, 02 Các màn hình máy tính được 2.200.000 đồng. D đã chi tiêu hết toàn bộ số tiền này. Ngày 28-6-2020 anh M có đơn trình báo. Ngày 16-9-2020 Vũ Tiến D đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Kinh Môn số 66 ngày 08-7-2020, kết luận: 02 CPU Intel i39100F giá mua mới là 2.050.000 đồng/chiếc x 2 x 95%= 3.895.000 đồng; 02 VGA Ino3D1060 6GB giá mua mới là 3.950.000 đồng/chiếc x 2 x 95% = 7.505.000 đồng; 02 Ddram 4 kingston16GB giá mua mới là 1.950.000 đồng/chiếc x 2 x 95%= 3.705.000 đồng. Tổng cộng là 15.105.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hà M và chị Tạ Thị T yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường số tiền là 15.105.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 25-11-2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố các bị cáo Vũ Tiến D, Phạm Đại P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Tiến D và Phạm Đại P đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình và đồng ý trả cho anh M, chị T số tiền 15.105.000 đồng. Các bị cáo cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Tiến D, Phạm Đại P phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38; điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tính kể từ ngày 16-9-2020.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Đại P từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Tiến D và Phạm Đại P phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hà M, chị Tạ Thị T số tiền là 15.105.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Vũ Tiến D và Phạm Đại P phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Vũ Tiến D và Phạm Đại P đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá, lời khai của người bị hại cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27-6-2020 tại quán Internet Hà M của anh Nguyễn Hà M, chị Tạ Thị T có địa chỉ tại khu dân cư D, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Vũ Tiến D, Phạm Đại P đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 Ram máy tính loại Ddr4 4 kingston16GB trị giá 3.705.000 đồng, 02 Chip máy tính loại CPU Intel i39100F trị giá 3.895.000 đồng, 02 các màn hình loại VGA Ino3D1060 6GB trị giá 7.505.000 đồng. Tổng giá trị tài sản D và P chiếm đoạt là 15.105.000 đồng. D đã bán toàn bộ tài sản trộm cắp được để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực nhận thức về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo Vũ Tiến D, Phạm Đại P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố các bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Tiến D và Phạm Đại P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại quá trình điều tra và tại

phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai nhận về hành vi của mình. Bị cáo D và P đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vũ Tiến D đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình và có bố đẻ là ông Vũ Văn Miện được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Đây là vụ án có đồng phạm do vậy khi xem xét đánh giá hình phạt Hội đồng xét xử cần đánh giá vị trí, vai trò của từng bị cáo.

Bị cáo Vũ Tiến D là người giữ vai trò khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. D là người có nhân thân xấu năm 2007 bị Công an quận Kiến An xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, năm 2009 bị Công an quận Kiến An xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tính đến thời điểm phạm tội mặc dù bị cáo đã được xóa tiền sự nhưng bị cáo cũng không lấy đó là bài học để rèn luyện mà lại tiếp tục đi vào con đường vi phạm pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Phạm Đại P tham gia với vai trò là người giúp sức tích cực. Bị cáo biết việc D trộm cắp các linh kiện điện tử trong cây máy vi tính nhưng tiếp nhận ý chí cất giấu tài sản giúp D. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hà M, chị Tạ Thị T yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản bị trộm cắp là 15.105.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo đều đồng ý bồi thường cho anh M, chị T. Căn cứ theo quy định tại các Điều 584, 585, 586, 587 của Bộ luật dân sự bị cáo Vũ Tiến D và Phạm Đại P phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Hà M và chị Tạ Thị T. Do vai trò của mỗi bị cáo khác nhau nên đánh giá mức độ lỗi của từng bị cáo khác nhau. Bị cáo D chịu trách nhiệm bồi thường cho anh M, chị T số tiền là 9.063.00 đồng; bị cáo P chịu trách nhiệm bồi thường cho anh M, chị T số tiền là 6.042.000 đồng.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vũ Tiến D và Phạm Đại P phải chịu án phí dân sự và hình sự sơ thẩm.

Trong vụ án này đối với người đàn ông đã mua linh kiện điện tử do D trộm cắp mà có tài liệu điều tra không xác định được là ai ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Tiến D, Phạm Đại P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 38, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Tiến D 12 (*mười hai*) tháng tù thời hạn tính kể từ ngày 16-9-2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Đại P 09 (*chín*) tháng tù thời hạn tính kể từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 357, 468, 584, 585, 586, 587 của Bộ luật dân sự.

Bị cáo Vũ Tiến D phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Hà M, chị Tạ Thị T số tiền là 9.063.000 (*chín triệu không trăm sáu mươi ba nghìn*) đồng.

Bị cáo Phạm Đại P chịu trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Hà M, chị Tạ Thị T số tiền là 6.042.000 (*sáu triệu không trăm bốn mươi hai nghìn*) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Vũ Tiến D, Phạm Đại P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Tiến D phải chịu 453.000 (*bốn trăm lăm mươi ba nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Phạm Đại P phải chịu 302.000 (*ba trăm linh hai*

ngành) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan thi hành án Hình sự - Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan điều tra- Công an thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

